SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SUPER CUB C125 · Dùng cho HONDA SUPER CUB C125 (2018,2019)

> **Sơ đồ online:** https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812 — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

## Thống kê nhanh

| | | |
|---|---|---|
| **Tổng số phụ tùng:** 30 chi tiết | **Có giá tham khảo:** 30/30 | **Tổng giá trị:** 9,882,107đ |

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125

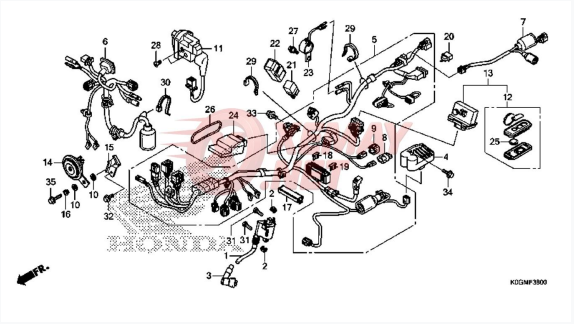

| | |
|---|---|
| Mã EPC | EPCDOV0001812 |
| Thương hiệu | HONDA |
| Dòng xe | SUPER CUB C125 |
| Năm SX | 2018,2019 |
| Loại hệ thống | FRAME |
| Danh mục | CATALOGUE SUPER CUB C125 |
| Số phụ tùng | **30** chi tiết |
| Tổng giá trị | **9,882,107đ** |

Quét xem sơ đồ online

## Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125**:

| # | Tên phụ tùng | Mã SKU | SL | Giá lẻ |
|---|---|---|---|---|
| 1 | MÔ BIN CAO ÁP 30510-K0G-901 HONDA SUPER CUB | 30510K0G901 | 1 | 645,826đ |
| 2 | Đầu cực môbin cao áp 30520-GFM-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 650, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 30520GFM900 | 1 | 28,941đ |
| 3 | Nắp chụp bu gi 30700-K0G-901 HONDA SUPER CUB | 30700K0G901 | 1 | 270,045đ |
| 4 | TIẾT CHẾ CHỈNH LƯU 31600-K0F-T01 HONDA SUPER CUB | 31600K0FT01 | 1 | 2,087,136đ |
| 6 | Dây điện phụ trước 32101-K0G-901 HONDA SUPER CUB | 32101K0G901 | 1 | 1,192,417đ |
| 7 | Dây motơ đề 32105-K0G-900 HONDA SUPER CUB | 32105K0G900 | 1 | 335,116đ |

| # | Tên phụ tùng | Mã SKU | SL | Giá lẻ |
|---|---|---|---|---|
| 8 | Chụp đầu giắc dây 32605-KCW-J91 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB | 32605KCWJ91 | 1 | 68,561đ |
| 9 | Chụp đầu giắc dây 32606-GEV-761 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 300, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 32606GEV761 | 1 | 46,366đ |
| 10 | Cao su đệm đèn sau 33714-KL3-620 HONDA CB 500, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110 | 33714KL3620 | 1 | 10,854đ |
| 11 | Cụm khóa điều chỉnh bằng tay 35100-K0G-901 HONDA SUPER CUB | 35100K0G901 | 1 | 3,100,608đ |
| 14 | CÒI XE 38110-K0G-901 HONDA SUPER CUB | 38110K0G901 | 1 | 369,277đ |
| 15 | Giá bắt treo còi 38111-K0G-900 HONDA SUPER CUB | 38111K0G900 | 1 | 75,240đ |
| 16 | Bạc đệm còi xe 38117-KYZ-T00 HONDA MSX 125, SUPER CUB | 38117KYZT00 | 1 | 27,635đ |
| 18 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A41 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110 | 38221SNAA41 | 1 | 91,101đ |
| 19 | Cầu chì dẹt 38221-SNA-A51 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CB 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160 | 38221SNAA51 | 1 | 91,101đ |
| 20 | Rơ le xi nhan 38301-KZZ-J01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, WINNER R | 38301KZZJ01 | 1 | 389,710đ |
| 21 | RƠLE KHỞI ĐỘNG 38501-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, CLICK 110, SUPER CUB | 38501KVB901 | 1 | 296,072đ |
| 22 | Giảm chấn rơle khởi động 38506-KWW-711 HONDA SUPER CUB | 38506KWW711 | 1 | 97,607đ |
| 23 | Bộ còi báo 38720-K66-V11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB | 38720K66V11 | 1 | 214,903đ |
| 25 | PIN(CR2032) 72148-S04-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WINNER R | 72148S04000 | 1 | 34,366đ |
| 26 | Vòng đệm 80124-KPH-700 HONDA FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110 | 80124KPH700 | 1 | 10,854đ |
| 27 | Bu lông đặc biệt 6MM 90107-KVB-900 HONDA CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 | 90107KVB900 | 1 | 18,090đ |
| 28 | Vít khoá U 6X12 90164-KZL-A00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90164KZLA00 | 1 | 25,326đ |
| 29 | Đai 90620-SB2-003 HONDA LEAD 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110 | 90620SB2003 | 1 | 216,361đ |
| 30 | Đai kẹp dây 90651-KV6-003 HONDA CB 500, DREAM 110, MSX 125, SUPER CUB | 90651KV6003 | 1 | 66,234đ |

| # | Tên phụ tùng | Mã SKU | SL | Giá lẻ |
|---|---|---|---|---|
| 31 | Bu lông 6X20 92101-060-204J HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 650, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R | 92101060204J | 1 | 25,326đ |
| 32 | Bu lông 6x10 95701-060-1007 HONDA SH 125, SH 150 | 957010601007 | 1 | 14,472đ |
| 33 | Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số | 957010601200 | 1 | 10,854đ |
| 34 | Bu lông 6x14 95701-060-1400 HONDA Xe Ga, Xe Số | 957010601400 | 1 | 10,854đ |
| 35 | Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số | 957010601600 | 1 | 10,854đ |

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống DOV Panel — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

## Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng SUPER CUB C125 · Tất cả sơ đồ EPC

## Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812 để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

**APA (7th ed.):**

```
DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001812). Truy cập ngày 06/08/2026, từ https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812
```

**MLA (9th ed.):**

```
"Sơ đ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001812)." DOV Wiki Phụ Tùng, 2026-08-06, https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812. Truy cập 06/08/2026.
```

**Chicago (17th ed.):**

```
DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001812)." Cập nhật 2026-08-06.
```

```
https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001812.
```

**Tài liệu này**
Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA SUPER CUB C125 (EPCDOV0001812)

**Cập nhật lần cuối**
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ https://panel.dov.vn. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.